|  |  |
| --- | --- |
| BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  **TRƯỜNG ĐẠI HỌCKINH TẾ QUỐC DÂN**  Dự thảo | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Hà Nội, ngày …… tháng ….. năm 2020* |

**QUY CHẾTHI ĐUA, KHEN THƯỞNG**

**TRONG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-ĐHKTQD ngày tháng năm 2020*

*của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế Quốc dân)*

**Chương I**

**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong Trường Đại học Kinh tế Quốc dân (sau đây gọi tắt là Trường) bao gồm: đối tượng;nội dung thi đua; Tổ chức phát động phong trào thi đua; tiêu chuẩn danh hiệu thi đua, tiêu chuẩn khen thưởng; thẩm quyền quyết định, trao tặng; quy trình xét khen thưởng; thủ tục, hồ sơkhen thưởng; Hội đồng Thi đua, khen thưởngcấp Trường.

Quy chế này không quy định về tiêu chuẩn, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Nhà giáo Nhân dân”, “Nhà giáo Ưu tú”;Danh hiệu, tiêu chuẩn thi đua của các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức đoàn thể.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

**1. Tập thể:**

a. Trường và các đơn vị thuộc Trường.

b. Không xét thi đua đối với các trường hợp sau:

- Mới thành lập dưới 1 năm;

- Có ít hơn 3 viên chức và người lao động.

**2. Cá nhân:**

a. Công chức, viên chức và người lao động (CCVC) đang làm việc hoặc đang trong thời gian tập sự, người lao động làm hợp đồng không xác định thời hạn hoặcxác định thời hạn từ 01 năm trở lên thuộc Trường.

b. Không xét danh hiệu thi đua cho các trường hợp sau:

- Mới tuyển dụng dưới 10 tháng;

- Nghỉ từ 40 ngày làm việc trở lên;

- Bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên (quyết định kỷ luật vẫn còn hiệu lực trong năm học).

c. Áp dụng với đối tượng đặc thù:

-CCVC chuyển công tác, đơn vị mới có trách nhiệm xem xét, bình bầu danh hiệu thi đua, khen thưởng. Trường hợp CCVC có thời gian công tác tại đơn vị trước khi chuyển đến từ 6 tháng trở lên, khi xét danh hiệu thi đua, khen thưởng phải có ý kiến nhận xét bằng văn bản của đơn vị trước khi chuyển đến.

-CCVC được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian học tập được tính vào thời gian công tác tại đơn vị để được bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”. Trường hợp CCVC được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ 01 năm trở lên, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, có kết quả học tập từ loại khá trở lên thì được xếp tương đương danh hiệu “Lao động tiên tiến” để làm căn cứ xét tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng khác;

-Nữ CCVC nghỉ thai sản theo chế độ quy định của nhà nước và những người có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản bị thương tích cần điều trị, điều dưỡng theo kết luận của cơ quan y tế, thì thời gian nghỉ vẫn được tính để xem xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”;

- Trường hợp được điều động, biệt phái đến cơ quan, đơn vị khác trong một thời gian nhất định thì việc xem xét, bình bầu danh hiệu “Lao động tiên tiến” do cơ quan, đơn vị điều động, biệt phái xem xét quyết định (có ý kiến nhận xét của cơ quan, đơn vị tiếp nhận cá nhân được điều động, biệt phái).

**Điều 3. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng**

1. Nguyên tắc thi đua:

a.Tự nguyện, tự giác, công khai, đoàn kết;

b.Việc xét tặng các danh hiệu thi đua phải căn cứ vào phong trào thi đua. Chỉ xét tặng danh hiệu thi đua cho các tập thể, cá nhân có đăng ký thi đua.

2. Nguyên tắc khen thưởng gồm:

a. Chính xác, công khai, công bằng, kịp thời; Khen thưởng phải căn cứ vào điều kiện, tiêu chuẩn và thành tích đạt được, không nhất thiết phải có hình thức khen thưởng mức thấp mới được khen thưởng mức cao hơn;

b. Một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng; không tặng thưởng nhiều hình thức cho một thành tích đạt được;

c. Thành tích đạt được trong điều kiện khó khăn và có phạm vi ảnh hưởng lớn được khen thưởng cao hơn. Chú trọng khen thưởng cá nhân là người trực tiếp lao động, công tác, giảng dạy, học tập và cá nhân có nhiều sáng tạo trong lao động, công tác;

d. Khi xét khen thưởng người đứng đầutổ chức, đơn vị phải căn cứ vào thành tích của tập thể do cá nhân đó lãnh đạo;

e. Đối với khen thưởng thành tích thực hiện nhiệm vụ, khi có nhiều cá nhân, tập thể cùng đủ điều kiện, tiêu chuẩn thì lựa chọn cá nhân nữ và tập thể có tỷ lệ nữ từ 70% trở lên để xét khen thưởng;

g.Thời gian để đề nghị khen thưởng cho lần tiếp theo được tính từ khi có quyết định khen thưởng lần trước;

h. Kết hợp chặt chẽ động viên tinh thần với khuyến khích bằng lợi ích vật chất.

**Điều 4. Trách nhiệm tổ chức phong trào thi đua**

1. Hiệu trưởng phát động và chỉ đạo các phong trào thi đua trong toàn Trường; Phối hợp với các tổ chức Công đoàn, Đoàn Thanh niên Trường để tổ chức phát động, tổng kết và nhân rộng các phong trào thi đua trong phạm vi quản lý; Chủ động phát hiện, lựa chọn các tập thể và cá nhân có thành tích xứng đáng để khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng; Chỉ những thành tích tiêu biểu xuất sắc trong phong trào thi đua mới đề nghị cấp trên khen thưởng. Quyết định tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo quy định của pháp luật và chịu trách nhiệm về công tác thi đua, khen thưởng trong Trường.

2. Phòng Tổng hợp là đơn vị thường trực công tác thi đua, khen thưởng phối hợp với các đơn vị liên quan căn cứ vào nhiệm vụ, chỉ tiêu cụ thể của kế hoạch công tác hàng năm và dài hạn về công tác thi đua, khen thưởng để tham mưu, đề xuất với Hiệu trưởng về chủ trương, nội dung, chương trình, kế hoạch, biện pháp thi đua; tổ chức và kiểm tra các phong trào thi đua, công tác khen thưởng; tham mưu sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua, nhân rộng điển hình tiên tiến, đề xuất khen thưởng và kiến nghị đổi mới công tác thi đua, khen thưởng.

3. Trưởng các đơn vị thuộc Trường chủ động phối hợp với tổ chức công đoàn, đoàn thanh niên chỉ đạo, tổ chức phát động và duy trì thường xuyên các phong trào thi đua trong phạm vi quản lý; chủ động phát hiện, lựa chọn, cá nhân có thành tích xuất sắc để khen thưởng hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng.

Hàng năm, Trưởng đơn vị phải tổ chức cho CCVC đăng ký thi đua, sáng kiến, cải tiến và nộp hồ sơ đề nghị công nhận sáng kiến. Trước khi kết thúc năm học 01 tháng, các đơn vị cần tổ chức tổng kết thi đua, khen thưởng của các tập thể, cá nhân.

Những tập thể, cá nhân lập thành tích xuất sắc đột xuất, những gương người tốt, việc tốt, gương điển hình tiên tiến tiêu biểu có tác dụng giáo dục, nêu gương, Trưởng các đơn vị trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm đề nghị khen thưởng kịp thời mà không nhất thiết phải gắn với việc tham gia đăng ký thi đua và không cần phải đợi đến lúc tổng kết thi đua.

4. Các tổ chức: Công đoàn, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Trường trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm:

a. Tổ chức và phối hợp với các cấp chính quyền để phát động, triển khai các cuộc vận động, các phong trào thi đua, phổ biến kinh nghiệm, nhân rộng các điển hình tiên tiến;

b. Tuyên truyền, vận động đoàn viên tích cực, tự giác đăng ký và tham gia các phong trào thi đua.

c. Giám sát việc thực hiện pháp luật về thi đua, khen thưởng; kịp thời phản ánh, đề xuất các giải pháp để thực hiện các quy định của Luật thi đua, khen thưởng và các văn bản pháp luật về thi đua khen thưởng.

d. Chủ động phát hiện, bồi dưỡng, lựa chọn, đề xuất các điển hình tiên tiến, tiêu biểu trong các phong trào thi đua để đề nghị khen thưởng.

**Chương II**

**TỔ CHỨC THI ĐUA, DANH HIỆU VÀ TIÊU CHUẨN THI ĐUA**

**Mục 1**

**HÌNH THỨC VÀ NỘI DUNG THI ĐUA**

**Điều 5. Hình thức và nội dung tổ chức phong trào thi đua**

1. Hình thức tổ chức phong trào thi đua

a. Thi đua thường xuyên

Thi đua thường xuyên là hình thức thi đua căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của cá nhân, tập thể để tổ chức phát động, nhằm thực hiện tốt công việc hàng ngày, hàng tháng, hàng quý, hàng năm của trường, đơn vị.

Việc tổ chức phong trào thi đua thường xuyên phải xác định rõ mục đích, yêu cầu, mục tiêu, các chỉ tiêu cụ thể và được triển khai thực hiện tại đơn vị để phát động phong trào thi đua, ký kết giao ước thi đua. Kết thúc năm học, Trưởng đơn vịtiến hành tổng kết và bình xét các danh hiệu thi đua.

b. Thi đua theo chuyên đề (hoặc theo đợt)

Thi đua theo chuyên đề (hoặc theo đợt) là hình thức thi đua nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ trọng tâm được xác định trong khoảng thời gian nhất định hoặc phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ đột xuất, cấp bách của trường và đơn vị. Nhà trường, tổ chức chính trị xã hội, đơn vị chỉ phát động thi đua theo chuyên đề (hoặc theo đợt)

- Thi đua theo chuyên đề tổ chức trong phạm vi trường: khi sơ kết, tổng kết phong trào thi đua từ 1 năm trở lên, lựa chọn những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc tiêu biểu đề nghị Hiệu trưởng tặng giấy khen.

- Thi đua chuyên đề tổ chức trong phạm vi các các đơn vị trực thuộc có thời gian từ 3 tháng trở lên, các đơn vị trực thuộc gửi kế hoạch phát động phong trào thi đua về Thường trực Hội đồng Thi đua Khen thưởng để tổng hợp và hướng dẫn khen thưởng.

2. Nội dung tổ chức phong trào thi đua

a. Phong trào thi đua cần có chủ đề, tên gọi dễ nhớ, dễ tuyên truyền, dễ thực hiện; nội dung bám sát nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách đểđề ra nội dung, phương pháp thi đua cụ thể, thiết thực, phù hợp với điều kiện, khả năng tham gia của trường, đơn vị, cá nhân.

b. Căn cứ vào nội dung, chỉ tiêu của phong trào thi đua để xây dựng các tiêu chí đánh giá phù hợp với thực tế và để làm căn cứ bình xét thi đua, khen thưởng trong các kỳ sơ kết, tổng kết.

c. Trong quá trình tổ chức thực hiện, chú trọng công tác chỉ đạo điểm, đôn đốc, hướng dẫn kiểm tra. Nâng cao trách nhiệm, vai trò của người đứng đầu trong việc phát hiện, xây dựng, bồi dưỡng, nhân rộng điển hình tiên tiến, nhân tố mới, cách làm hay trong phong trào thi đua. Việc phát hiện điển hình tiên tiến là nhiệm vụ trọng tâm trong tổ chức các phong trào thi đua.

**Mục 2**

**DANH HIỆU THI ĐUA VÀ TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THI ĐUA**

**Điều 6. Danh hiệu thi đua**

1. Danh hiệu thi đua thường xuyên:

a. Danh hiệu thi đua đối với cá nhân gồm:

- Lao động tiên tiến;

- Chiến sĩ thi đua cơ sở;

- Gương mặt tiêu biểu;

- Nữ viên chứcgiỏi việc trường, đảm việc nhà tiêu biểu;

- Chiến sĩ thi đua cấp bộ;

- Chiến sĩ thi đua toàn quốc.

b. Danh hiệu thi đua đối với tập thể, gồm:

- Tập thể lao động tiên tiến;

- Tập thể lao động xuất sắc;

- Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Cờ thi đua của Chính phủ.

2. Danh hiệu thi đua theo đợt, thi đua theo chuyên đề được xây dựng căn cứ theo các đợt phát động thi đua theo đợt và theo chuyên đề.

**Điều 7. Tiêu chuẩn Danh hiệu “Lao động tiên tiến”**

Danh hiệu “Lao động tiên tiến” được xét tặng cho CCVC đạt được các tiêu chuẩn sau đây:

- Được đánh giá, phân loại ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên;

- Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có tinh thần tự lực, tự cường; đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua;

- Tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ;

- Có đạo đức, lối sống lành mạnh.

**Điều 8. Tiêu chuẩn danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”**

Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” được xét tặng cho CCVC đạt tiêu chuẩn danh hiệu “Lao động tiên tiến”, được đánh giá, phân loại ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” và có ít nhất 01 sáng kiến được Hội đồng Khoa học sáng kiến Trường thông qua hoặc mưu trí, sáng tạo trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu.

Tỷ lệ CCVC được công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” không quá 15% tổng số cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” của đơn vị, trong đó đảm bảo không quá 1/3 là cán bộ quản lý, nếu có số dư thì được làm tròn lên. Trong trường hợp đặc biệt, số lượng Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở vượt so với quy định, đơn vị phải có văn bản giải trình để Hội đồng Thi đua khen thưởng Trường xem xét.

Việc đánh giá mức độ ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học do Hội đồng khoa học sáng kiến cấp trường xem xét, công nhận. Việc đánh giá mức độ ảnh hưởng của sự mưu trí, sáng tạo trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu do Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp trường giúp Hiệu trưởng xem xét, công nhận.

Riêngviên chức quản lý là cấp trưởng hoặc cấp phó thì ngoài tiêu chuẩn về sáng kiến,đơn vị do viên chức đó quản lý phải đạt danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến.

**Điều 9. Danh hiệu “Gương mặt tiêu biểu” năm học**

Danh hiệu “Gương mặt tiêu biểu” được xét tặng cho viên chức tiêu biểu trong số những viên chức được phân loại, đánh giá “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở” hoặc được nhận Giấy khen của Hiệu trưởng về thành tích hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học, cơ cấu như sau:

1. Viên chức quản lý tiêu biểu dành cho viên chức quản lý của các đơn vị thuộc trường, Bộ môn và tương đương;

2. Giảng viên tiêu biểu dành cho giảng viên cơ hữu không giữ chức vụ quản lý;

3. Nhà khoa học tiêu biểu dành cho viên chức có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong nghiên cứu khoa học;

4. Viên chức hành chính và nhân viên phục vụ tiêu biểu dành cho viên chức khối hành chính không giữ chức vụ quản lý và nhân viên khối phục vụ;

Căn cứ vào nhiệm vụ trọng tâm năm học, Nhà trường tổ chức phát động thi đua và ban hành hướng dẫn quy trình, tiêu chuẩn, số lượng để xét tặng danh hiệu này cùng với kế hoạch tổng kết năm học.

**Điều 10. Danh hiệu “Nữ viên chức giỏi việc trường, đảm việc nhà tiêu biểu” năm học**

Danh hiệu “Nữ viên chức giỏi việc trường, đảm việc nhà tiêu biểu” được xét tặng cho nữ viên chức tiêu biểu trong số nữ viên chức đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở” hoặc nhận giấy khen của Hiệu trưởng về thành tích hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học, đạt danh hiệu “Giỏi việc trường, đảm việc nhà”.

Căn cứ kết quả phân loại đánh giá cán bộ, viên chức và kết quả xét thi đua, khen thưởng năm học, Công đoàn Trường ban hành văn bản hướng dẫn quy trình, tiêu chuẩn, số lượng để xét tặng danh hiệu này và sẽ tổ chức vinh danh, trao thưởng vào dịp kỷ niệm ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10 hàng năm. Nữ viên chức đạt danh hiệu này không trùng với nữ viên chức đạt danh hiệu “Gương mặt tiêu biểu xuất sắc”.

**Điều 11. Tiêu chuẩn danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp bộ”**

Danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp Bộ được xét tặng cho CCVC có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong số những cá nhân 3 lần liên tục đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở tính đến thời điểm đề nghị xét tặng và thành tích, sáng kiến, giải pháp, đề tài nghiên cứu khoa học của CCVC có tác dụng ảnh hưởng đối với Bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương và do Hội đồng Khoa học, sáng kiến cấp Bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương xem xét công nhận.

Các thành tích được xem xét là sáng kiến áp dụng khi xét, công nhận danh hiệu Chiến sĩ Thi đua cấp Bộ:

+ Tham gia đề tài cấp Bộ, ngành, tỉnh đã nghiệm thu đúng tiến độ và đạt yêu cầucó tác dụng ảnh hưởng đối với Bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương.

+ Tham gia soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật đã được ban hành theo quyết định phân công và được xác nhận kết quả tham gia soạn thảo văn bản của người có thẩm quyền;

+ Chủ biên 01 sách chuyên khảo được sử dụng trong giảng dạy;

+ Chủ biên 01 giáo trình hoặc đồng chủ biên 02 giáo trình môn học được sử dụng trong giảng dạy;

+ Tác giả chính 01 bài báo khoa học được đăng trên tạp chí chuyên ngành quốc tế nằm trong danh mục ISI hoặc Scopus;

+ Hướng dẫn chính đội tuyển thi Olympic quốc tế đoạt giải Ba trở lên;

+ Tác giả chính của tác phẩm nghệ thuật đoạt giải Ba trở lên tại các Hội thi, Hội diễn cấp quốc gia.

**Điều 12. Tiêu chuẩn danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”**

Danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc được xét tặng cho CCVC có thành tích tiêu biểu xuất sắc nhất được lựa chọn trong số những CCVC có hai lần liên tục đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp Bộ. Sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” phải đạt hiệu quả cao và có phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” được phong tặng sau năm đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp bộ lần thứ hai.

**Điều 13. Tiêu chuẩn danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”** xét tặng cho tập thể tiêu biểu được lựa chọn trong số các tập thể hoàn thành nhiệm vụ và đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Hoàn thành tốt nhiệm vụ, chỉ tiêu kế hoạch được giao;

2. Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;

3. Có trên 50% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên (bao gồm kỷ luật đảng, chính quyền, đoàn thể);

4. Xây dựng, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, phục vụ, cán bộ giảng dạy có chất lượng và đồng bộ. Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, Nội quy, quy chế của Trường. Tổ chức quản lý đơn vị có nề nếp, xây dựng tập thể đoàn kết vững mạnh, làm tốt công tác khen thưởng và công tác đoàn thể;

5. Quản lý, khai thác cơ sở vật chất có hiệu quả đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đào tạo, nghiên cứu khoa học, quản lý phục vụ đào tạo.

**Điều 14. Tiêu chuẩn danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”** xét tặng cho tập thể tiêu biểu xuất sắc được lựa chọn trong số những **Tập thể lao động tiên tiến**và đạt các tiêu chuẩn sau

1. Sáng tạo, vượt khó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, vượt chỉ tiêu, kế hoạch công việc Nhà trường giao đảm bảo chất lượng, tiến độ; thực hiện tốt các nghĩa vụ đối với Nhà nước và Trường;

2. Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;

3. Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu **Lao động tiên tiến**;

4. Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước;

5. Có cá nhân đạt danh hiệu **Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở** và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức **cảnh cáo** trở lên hoặc hình thức “chuyển làm việc khác có mức lương thấp hơn trong thời hạn tối đa 6 tháng” trở lên.

6. Danh hiệu **Tập thể lao động xuất sắc** xét tặng cho các đơn vị thuộc Trường và tập thể nhà trường.

**Điều 15.Tiêu chuẩn Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo**được xét tặng cho 2 đơn vị thuộc Trường đạt các tiêu chuẩn cụ thể như sau:

- Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm; là tập thể tiêu biểu xuất sắc cấp Bộ;

- Có nhân tố mới, mô hình mới để các tập thể khác trực thuộc Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc chính phủ, đoàn thể trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương học tập;

- Nội bộ đoàn kết, tích cực thực hành tiết kiểm, chống lãng phí, chống tham nhũng và các tệ nạn xã hội khác.

**Điều 16. Tiêu chuẩn “Cờ thi đua của Chính phủ”**xét tặng cho tập thể Trường đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Có thành tích hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm;

2. Là tập thể tiêu biểu xuất sắc nhất trong phong trào thi đua của cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương;

3. Nội bộ đoàn kết, đi đầu trong việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng và các tệ nạn xã hội khác. Số lượng tập thể đề nghị xét tặng “Cờ thi đua Chính phủ” không quá 20% tổng số tập thể đạt tiêu chuẩn tặng Cờ thi đua cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương

**Chương III**

**HÌNH THỨC, ĐỐI TƯỢNG VÀ TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG**

**Điều 17. Các loại hình và hình thức khen thưởng**

1. Loại hình khen thưởng

a. Khen thưởng thường xuyên: là loại hình khen thưởng được tiến hành hàng năm cho các tập thể và cá nhân trong trường đạt được thành tích xuất sắc sau khi kết thúc thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch hàng năm hoặc nhiều năm.

b. Khen thưởng theo đợt (hoặc theo chuyên đề): là loại hình khen thưởng cho các tập thể và cá nhân trong trường đạt được thành tích xuất sắc sau khi kết thúc một đợt thi đua, một chương trình hay một chuyên đề do cấp có thẩm quyền hoặc Nhà trường phát động.

c. Khen thưởng đột xuất: là loại hình khen thưởng cho các tập thể và cá nhân trong trường đạt được thành tích đột xuất trong công tác giảng dạy, nghiên cứu, phục vụ, chiến đấu và phục vụ chiến đấu; dũng cảm cứu người, cứu tài sản của nhân dân, nhà nước; trấn áp tội phạm… Thành tích đột xuất là thành tích lập được trong hoàn cảnh không được dự báo trước, diễn ra ngoài kế hoạch công việc bình thường mà tập thể và cá nhân phải đảm nhiệm.

d. Khen thưởng quá trình cống hiến: là loại hình khen thưởng cho các cá nhân có quá trình công tác đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và phát triển Trường.

e. Khen thưởng đối ngoại: là loại hình khen thưởng cho tập thể, cá nhân người nước ngoài có thành tích, đóng góp vào công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa - xã hội, an ninh - quốc phòng nói chung và lĩnh vực giảng dạy, nghiên cứu, tư vấn của Trường nói riêng.

2. Các hình thức khen thưởng: Huân chương, Huy chương, Danh hiệu vinh dự nhà nước, Kỷ niệm chương, Bằng khen, Giấy khen.

**Điều 18. Tiêu chuẩn Giấy khen của Hiệu trưởng**

1. Đối với cá nhân: Giấy khen của Hiệu trưởng để tặng cho cá nhân đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a. Là cá nhân tiêu biểu được lựa chọn trong số cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, có tác dụng nêu gương, lôi cuốn phong trào thi đua của đơn vị được xét tặng khi tổng kết năm học;

b. Lập thành tích xuất sắc đột xuất.

c. Khen thưởng nhân dịp kỷ niệm thành lập đơn vị: Cá nhân công tác tại Trường từ 10 năm trở lên có ít nhất 01 lần đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở trong 5 năm liền kề tính đến thời điểm đề nghị.

d. Có thành tích xuất sắc tiêu biểu nhân dịp kết thúc một đợt thi đua, một chương trình hay một chuyên đề do các cấp có thẩm quyền hoặc Trường phát động.

2. Đối với tập thể: Giấy khen của Hiệu trưởng để tặng cho tập thể đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a. Là tập thể tiêu biểu được lựa chọn trong số các tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, có tác dụng nêu gương cho các tập thể khác trong Trường học tập được xét tặng khi tổng kết năm học;

b. Lập thành tích xuất sắc, đột xuất nhưng chưa đến mức tặng bằng khen.

c. Khen thưởng nhân dịp kỷ niệm thành lập đơn vị: Đơn vị được thành lập từ 10 năm trở lên có ít nhất 01 lần đạt danh hiệu Tập thể Lao động Xuất sắc trong 5 năm liền kề tính đến thời điểm đề nghị.

d. Có thành tích xuất sắc tiêu biểu nhân dịp kết thúc một đợt thi đua, một chương trình hay một chuyên đề do các cấp có thẩm quyền phát động.

**Điều 19. Tiêu chuẩn Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo** (sau đây gọi tắt là Bằng khen của Bộ trưởng)

1. Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo được xét tặng cho cá nhân có phẩm chất đạo đức tốt, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a. Có 02 năm liên tục trở lên được Hiệu trưởng đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở hoặc nhận giấy khen của Hiệu trưởng được xét tặng khi tổng kết năm học;

b. Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, trong 05 năm trước khi nghỉ theo chế độ bảo hiểm xã hội chưa được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng Bằng khen.

c. Có ít nhất 02 giải pháp đổi mới, sáng tạo trong giáo dục, giảng dạy, nghiên cứu khoa học, quản lý, quản trị đơn vị mang lại lợi ích thiết thực được tập thể ghi nhận hoặc chủ trì 01 đề tài nghiên cứu khoa học cấp tỉnh, Bộ trở lên đã được nghiệm thu, ứng dụng mang lại hiệu quả cao, được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền về ngành, lĩnh vực thẩm định, xác nhận;

d. Có thành tích xuất sắc trong học tập, rèn luyện, hoạt động trải nghiệm, khởi nghiệp; có sáng kiến, giải pháp trong nghiên cứu khoa học, kỹ thuật; vượt khó, vươn lên học giỏi; tham gia có hiệu quả các hoạt động tình nguyện, thiện nguyện vì cộng đồng được cơ quan, đơn vị có thẩm quyền xác nhận;

e. Có nghĩa cử cao đẹp, hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản của nhân dân, của Nhà nước, phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, địch họa, dịch bệnh, đấu tranh với những hành vi tiêu cực, vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội có tác dụng nêu gương và được đơn vị, địa phương ghi nhận, tôn vinh;

g. Các trường hợp khen thưởng khác do Bộ trưởng quyết định.

2. Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo được xét tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a. Có 02 năm liên tục trở lên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, được Bộ trưởng công nhận là “Tập thể lao động xuất sắc”;

b. Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua; xây dựng được môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện; khuyến khích được nhiều tập thể, cá nhân tự nguyện tham gia thi đua đổi mới sáng tạo trong dạy và học;

c. Có thành tích xuất sắc, đột xuất trong việc cứu người, cứu tài sản của nhân dân, của Nhà nước, phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, địch họa, dịch bệnh ở đơn vị, địa phương;

d. Các trường hợp khen thưởng khác do Bộ trưởng quyết định.

**Điều 20. Tiêu chuẩn Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ**

1. Đối với cá nhân:

“Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” để tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong các phong trào thi đua do Hội đồng thi đua, khen thưởng trung ương hoặc bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương phát động khi sơ kết, tổng kết 03 năm trở lên;

b) Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất có phạm vi ảnh hưởng trong bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương;

c) Đã được tặng bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 05 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở hoặc mưu trí, dũng cảm, sáng tạo trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu, trong thời gian đó có 05 lần được tặng giấy khen trở lên.

2. Đối với tập thể:

“Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” để tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong các phong trào thi đua do Hội đồng thi đua, khen thưởng trung ương hoặc bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương phát động khi sơ kết, tổng kết 03 năm trở lên;

b) Lập được thành tích đột xuất, thành tích có phạm vi ảnh hưởng trong bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương;

c) Đã được tặng Bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 01 lần được tặng Cờ thi đua cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương hoặc có 02 lần được tặng Bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương.

**Điều 21. Tiêu chuẩn Huân chương Lao động hạng nhất**

1 Đối với cá nhân:

“Huân chương Lao động” hạng nhất để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, có nhiều sáng tạo trong lao động, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Đã được tặng thưởng “Huân chương Lao động” hạng nhì và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục lập được thành tích xuất sắc, trong thời gian đó có 04 sáng kiến được ứng dụng mang lại hiệu quả cao, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận;

b) Lập được thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất trong lao động, học tập, công tác có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận hoặc lập được thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất, được giải thưởng cao ở khu vực hoặc thế giới;

c) Có phát minh, sáng chế được ứng dụng mang lại hiệu quả cao, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận;

d) Có công trình khoa học hoặc tác phẩm xuất sắc tiêu biểu cấp nhà nước được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận.

2. Đối với tập thể:

“Huân chương Lao động” hạng nhất để tặng cho tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Lập được thành tích xuất sắc, có phạm vi ảnh hưởng và phổ biến học tập nêu gương toàn quốc được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận;

b) Đã được tặng thưởng “Huân chương Lao động” hạng nhì và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 01 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 02 lần được tặng Cờ thi đua của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương hoặc có 04 lần được tặng Cờ thi đua của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương. Đối với tập thể không thuộc đối tượng tặng cờ thi đua trong thời gian đó có 03 lần được tặng Bằng khen của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương.

**Điều 22. Tiêu chuẩn Huân chương Lao động hạng nhì**

1. Đối với cá nhân:

“Huân chương Lao động” hạng nhất nhì để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, có nhiều sáng tạo trong lao động, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Đã được tặng thưởng “Huân chương Lao động” hạng ba và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục lập được thành tích xuất sắc, trong thời gian đó có 04 (hay 3) sáng kiến được ứng dụng mang lại hiệu quả cao, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận;

b) Lập được thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất trong lao động, học tập, công tác có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận hoặc lập được thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất, được giải thưởng cao ở khu vực hoặc thế giới;

c) Có phát minh, sáng chế được ứng dụng mang lại hiệu quả cao, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận;

d) Có công trình khoa học hoặc tác phẩm xuất sắc tiêu biểu cấp nhà nước được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận.

2. Đối với tập thể:

“Huân chương Lao động” hạng nhì để tặng cho tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Lập được thành tích xuất sắc, có phạm vi ảnh hưởng và phổ biến học tập nêu gương toàn quốc được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận;

b) Đã được tặng thưởng “Huân chương Lao động” hạng ba và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 01 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 02 (hay 1) lần được tặng Cờ thi đua của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương hoặc có 04 lần được tặng Cờ thi đua của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương. Đối với tập thể không thuộc đối tượng tặng cờ thi đua trong thời gian đó có 03 lần được tặng Bằng khen của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương.

**Điều 23.Tiêu chuẩn Huân chương Lao động hạng ba**

1. Đối với cá nhân:

“Huân chương Lao động” hạng ba để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ có nhiều sáng tạo trong lao động, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Đã được tặng thưởng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục lập được thành tích xuất sắc, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được ứng dụng mang lại hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận;

b) Lập được thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất trong lao động, học tập, công tác có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong lĩnh vực bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận hoặc lập được thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất được giải thưởng cao ở khu vực hoặc thế giới;

c) Có phát minh, sáng chế được ứng dụng mang lại hiệu quả cao, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong lĩnh vực thuộc bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận;

d) Có công trình khoa học hoặc tác phẩm xuất sắc tiêu biểu trong lĩnh vực thuộc bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận.

2. Đối với tập thể:

“Huân chương Lao động” hạng ba để tặng cho tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Lập được thành tích xuất sắc, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong lĩnh vực thuộc bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận;

b) Có quá trình xây dựng, phát triển từ 10 năm trở lên, trong thời gian đó đã được tặng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong đó có 02 lần được tặng Cờ thi đua của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương hoặc có 01 lần được tặng Cờ thi đua của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương và 01 Bằng khen của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương. Đối với tập thể không thuộc đối tượng tặng cờ thi đua trong thời gian đó có 02 lần được tặng Bằng khen của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương.

**Điều 24. Tiêu chuẩn Huân chương Độc lập hạng nhất:**

1. Đối với cá nhân:

“Huân chương Độc lập” hạng nhất để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân lập được thành tích đặc biệt xuất sắc có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc ở một trong các lĩnh vực chính trị, kinh tế, xã hội, văn học, nghệ thuật, khoa học, công nghệ, quốc phòng, an ninh, ngoại giao hoặc lĩnh vực khác được Nhà nước công nhận..

2. Đối với tập thể:

“Huân chương Độc lập” hạng nhất để tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

a. Đã được tặng thưởng “Huân chương Độc lập” hạng nhì và 10 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 03 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 01 lần được tặng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” hoặc có 03 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 02 lần được tặng Cờ thi đua cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương;

b. Nội bộ đoàn kết, tổ chức Đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh.

**Điều 25. Tiêu chuẩn Huân chương Độc lập hạng nhì:**

1. Đối với cá nhân:

“Huân chương Độc lập” hạng nhì để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân lập được nhiều thành tích xuất sắc có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc ở một trong các lĩnh vực chính trị, kinh tế, xã hội, văn học, nghệ thuật, khoa học, công nghệ, quốc phòng, an ninh, ngoại giao hoặc lĩnh vực khác, được cấp có thẩm quyền công nhận, đề nghị.

2. Đối với tập thể:

“Huân chương Độc lập” hạng nhì để tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

a. Đã được tặng thưởng “Huân chương Độc lập” hạng ba và 10 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 01 lần được tặng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” và 01 lần được tặng Bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh đoàn thể trung ương hoặc có 02 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 02 lần được tặng Cờ thi đua cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương và 01 lần được tặng Bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh đoàn thể trung ương;

b. Nội bộ đoàn kết, tổ chức Đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh.

**Điều 26. Tiêu chuẩn Huân chương Độc lập hạng ba:**

1. Đối với cá nhân:

“Huân chương Độc lập” hạng ba để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân lập được thành tích xuất sắc có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc ở một trong các lĩnh vực chính trị, kinh tế, xã hội, văn học, nghệ thuật, khoa học, công nghệ, quốc phòng, an ninh, ngoại giao hoặc lĩnh vực khác được cấp có thẩm quyền công nhận, đề nghị.

2. Đối với tập thể:

“Huân chương Độc lập” hạng ba để tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

a. Đã được tặng thưởng “Huân chương Lao động” hạng nhất, 10 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 01 lần được tặng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” hoặc có 02 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 02 lần được tặng Cờ thi đua cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương;

b. Nội bộ đoàn kết, tổ chức Đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh;

c. Có quá trình xây dựng và phát triển từ 30 năm trở lên.

**Điều 27. Tiêu chuẩn Danh hiệu “Anh hùng lao động”:**

1. Đối với cá nhân:

Danh hiệu “Anh hùng Lao động” để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Tuyệt đối trung thành với Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, có tinh thần lao động sáng tạo, đạt năng suất lao động, chất lượng và hiệu quả, lập được thành tích đặc biệt xuất sắc vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh;

b) Đóng góp quan trọng vào sự phát triển của đơn vị, địa phương, ngành và đất nước trong thời gian từ 10 năm trở lên, được tập thể suy tôn;

c) Có nhiều thành tích trong công tác nghiên cứu và ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công nghệ mới, có sáng kiến, giải pháp, công trình nghiên cứu khoa học, tác phẩm văn học, nghệ thuật có giá trị đặc biệt mang lại hiệu quả cao trong phạm vi toàn quốc;

d) Có công lớn trong việc bồi dưỡng, đào tạo cho đồng nghiệp và thế hệ trẻ, trong việc hướng dẫn kỹ thuật, chuyển giao công nghệ, kinh nghiệm sản xuất, kinh doanh;

đ) Chấp hành nghiêm chỉnh chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước; có bản lĩnh chính trị vững vàng, có tinh thần trách nhiệm cao, nỗ lực, vượt khó, tận tụy với công việc; cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; có phẩm chất đạo đức tốt, lối sống lành mạnh, nêu cao tinh thần đoàn kết, hợp tác; là tấm gương mẫu mực về mọi mặt.

2. Đối với tập thể:

Danh hiệu “Anh hùng Lao động” để tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích đặc biệt xuất sắc trong lao động sáng tạo vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, trung thành với Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa;

b) Là tập thể tiêu biểu dẫn đầu toàn quốc về năng suất, chất lượng, hiệu quả, đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, ngành và đất nước trong thời gian từ 10 năm trở lên;

c) Dẫn đầu toàn quốc trong việc đổi mới công nghệ, có nhiều thành tích trong việc ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, trong phong trào phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật và bảo vệ môi trường sinh thái;

d) Dẫn đầu trong việc đào tạo, bồi dưỡng trình độ về mọi mặt cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; là điển hình về công tác đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để các tập thể khác noi theo;

đ) Dẫn đầu trong việc triển khai và thực hiện tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, bảo đảm tốt quyền lợi của người lao động, quản lý tốt nguồn vốn, tài sản, bảo đảm tuyệt đối an toàn về người và tài sản;

e) Tích cực tham gia các phong trào ở địa phương; là tấm gương mẫu mực về mọi mặt được nhân dân địa phương ca ngợi; tập thể đoàn kết, nhất trí; tổ chức Đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh.

Danh hiệu “Anh hùng Lao động” 5 năm xét một lần, trừ trường hợp có thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất.”

**Điều 28. Tiêu chuẩn Danh hiệu “Nhà giáo Nhân dân” và “Nhà giáo Ưu tú”**

1. Đối tượng, tiêu chuẩn danh hiệu “Nhà giáo Nhân dân” và “Nhà giáo Ưu tú” được thực hiện theo Quy định của Chính phủ về xét tặng danh hiệu “Nhà giáo Nhân dân”, “Nhà giáo Ưu tú”.

2. Danh hiệu “Nhà giáo Nhân dân”, “Nhà giáo Ưu tú” được xét và công bố 3 năm một lần vào dịp kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20 tháng 11.

**Điều 29. Tiêu chuẩn Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục”**

Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục” là hình thức khen thưởng của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng một lần cho CCVC đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a. Có thời gian công tác trong ngành Giáo dục đủ 20 năm trở lên, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;

b. Đang công tác được cử đi học hoặc thực hiện nghĩa vụ quân sự, sau đó tiếp tục nhận công tác trong ngành Giáo dục thì thời gian đi học hoặc thực hiện nghĩa vụ quân sự được tính là thời gian công tác trong ngành Giáo dục để xét tặng Kỷ niệm chương;

c. Có đủ thời gian công tác quy định tại điểm a điều này nhưng bị kỷ luật từ mức khiển trách đến dưới mức buộc thôi việc, chỉ được xét tặng Kỷ niệm chương sau 02 năm, tính từ thời điểm có quyết định xóa kỷ luật. Thời gian chịu kỷ luật không được tính để xét tặng Kỷ niệm chương;

d. Cá nhân đã nghỉ theo chế độ bảo hiểm xã hội, hồ sơ đề nghị khen thưởng do cơ quan quản lý cán bộ trước khi nghỉ xem xét, đề nghị khen thưởng; đối với cá nhân đã nghỉ theo chế độ bảo hiểm xã hội, nay đơn vị giải thể hoặc sáp nhập thì đơn vị tiếp nhận nhiệm vụ của đơn vị đó có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ, xem xét, đề nghị khen thưởng.

**Điều 30:Một số lưu ý khi đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cấp Nhà nước:**

- Đối với cá nhân trong một năm chỉ đề nghị một hình thức khen thưởng cấp nhà nước (Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Huân chương các loại) hoặc danh hiệu “Chiến sỹ thi đua toàn quốc”.

- Các trường hợp đề nghị tặng thưởng Huân chương có tiêu chuẩn liên quan đến “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ”, thì sau 5 năm được tặng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” mới đề nghị xét tặng Huân chương.

**Chương IV**

**QUY TRÌNH, THỦ TỤC HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ**

**CÁC DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG VÀ PHÂN CẤP TRONG THI ĐUA, KHEN THƯỞNG**

**Điều 31. Quy trình bình xét, lựa chọn và hồ sơ đề nghị các danh hiệu thi đua, khen thưởng**

1. Thi đua, khen thưởng thường xuyên

a) Thời gian tổ chức xét:

Trường tổ chức tổng kết năm học, đánh giá phân loại cán bộ, viên chức và người lao động, bình xét các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởngtrước ngày 31 tháng 7 hàng năm.

b) Quy trình xét

\* Các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng theo luật định, gồm 5 bước:

- Bước 1. Nhà trường ban hành kế hoạch tổng kết đánh giá, phân loại cán bộ, viên chức và bình xét các danh hiệu thi đua khen thưởng năm học.

- Bước 2. Căn cứ quy chế đánh giá cán bộ, viên chức, tiêu chuẩn xét thi đua năm học, tập thể, cá nhân kê khai báo cáo tự đánh giá, báo cáo thành tích đề nghị các hình thức thi đua, khen thưởng, kê khai sáng kiến theo mẫu. Các đơn vị tổ chức họp đánh giá, phân loại cán bộ, viên chức và người lao động, xét các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng và nộp hồ sơ về Tổ thư ký Hội đồng Đánh giá, phân loại cán bộ, viên chức, Hội đồng Thi đua khen thưởng (gọi chung là tổ thư ký). Quy trình xét thi đua, khen thưởng như sau:

**\* Đối với các đơn vị có bộ phận cấu thành:**

- Bộ môn (hoặc tương đương) tổ chức họp, bình xét, bỏ phiếu tín nhiệm và lập danh sách tập thể, cá nhân đạt đủ số phiếu đồng ý đề nghị danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng lên Hội đồng bình xét Thi đua - Khen thưởng của đơn vị xem xét.

- Trên cơ sở đề nghị của Bộ môn trực thuộc, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng đơn vị tổ chức họp, bình xét và bỏ phiếu tín nhiệm đối với danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng cho tập thể và cá nhân trong đơn vị. Tập thể, cá nhân đạt đủ số phiếu đồng ý được Trưởng đơn vị và chủ tịch công đoàn đơn vị lập danh sách đề nghị Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường xem xét.

Hội đồng bình xét Thi đua - Khen thưởng của đơn vị gồm: Trưởng, phó đơn vị thuộc Trường, Bí thư Chi bộ, Chủ tịch Công đoàn đơn vị, Bí thư liên chi đoàn thanh niên hoặc Bí thư chi đoàn thanh niên (là cán bộ, viên chức), Trưởng các bộ môn (hoặc tương đương) trong đơn vị.

**\* Đối với các đơn vị không có bộ phận cấu thành:**

Trưởng đơn vị tổ chức họp, bình xét và bỏ phiếu tín nhiệm. Thành phần: Toàn thể cán bộ, viên chức trong đơn vị. Tập thể, cá nhân đạt đủ số phiếu đồng ý được Trưởng đơn vị và Chủ tịch Công đoàn đơn vị lập danh sách đề nghị Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường xem xét.

- Bước 3. Tổ thư ký tổng hợp hồ sơ đánh giá, phân loại cán bộ viên chức, hồ sơ xét thi đua khen thưởng, hồ sơ xét sáng kiến.

- Bước 4. Hội đồng Đánh giá, phân loại cán bộ, viên chức, Hội đồng Thi đua khen thưởng, Hội đồng Khoa học sáng kiến cấp trường họp xét và ban hành quyết định công nhận kết quả đánh giá phân loại cán bộ, các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng, công nhận sáng kiến.

- Bước 5. Hoàn thiện và nộp hồ sơ lên Bộ.

c. Hồ sơ xét tặng các danh hiệu thi đua, khen thưởng:

\* Hồ sơ xét tặng danh hiệu thi đua khen thưởng cấp Trường, cấp Bộ gồm:

- Báo cáo tổng kết năm học và Phương hướng nhiệm vụ năm học tiếp theo.

- Danh sách đề nghị danh hiệu Lao động tiên tiến, Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, cấp Bộ (Mẫu theo Phụ lục 1,2,3).

- Danh sách đề nghị xét tặng Giấy khen của Hiệu trưởng (Mẫu theo Phụ lục 4).

- Danh sách các cá nhân không được xét hoặc không đủ tiêu chuẩn đề nghị LĐTT ((Mẫu theo Phụ lục 5).

- Báo cáo thành tích cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, cấp Bộ không quá 4 trang A4 ((Mẫu theo Phụ lục 6,7).

- Báo cáo thành tích đề nghị công nhận Tập thể lao động xuất sắc, Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo không quá 4 trang A4 ((Mẫu theo Phụ lục 8,9).

- Bản khai thành tích tập thể, cá nhân đề nghị tặng Giấy khen của Hiệu trưởng, Bằng khen của Bộ trưởng không quá 4 trang A4 ((Mẫu theo Phụ lục 10,11).

- Biên bản họp xét các danh hiệu thi đua, khen thưởng tập thể và cá nhân ((Mẫu theo Phụ lục 12).

\* Hồ sơ xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cấp Nhà nước và khen thưởng cấp Bộ (trừ khen thưởng năm học) gồm:

- Tờ trình đề nghị các danh hiệu thi đua, khen thưởng của đơn vị (kèm theo danh sách đề nghị xét tặng các danh hiệu thi đua, khen thưởng xếp theo thứ tự ưu tiên từ trên xuống dưới) (Mẫu theo Phụ lục 13).

- Trích biên bản họp của đơn vị (Mẫu theo Phụ lục 14).

- Bản thành tích của cá nhân, tập thể (Mẫu theo Phụ lục 15).

- Trích ngang thành tích của tập thể, cá nhân (gồm cả bản giấy và bản điện tử) (Mẫu theo Phụ lục 16).

\* Một số lưu ý:

- Danh sách đề nghị xét, công nhận các danh hiệu thi đua, khen thưởng xếp theo thứ tự ưu tiên từ trên xuống dưới.

- Đối với danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, “Tập thể lao động xuất sắc”, “Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo”, “Cờ thi đua của Chính phủ”, Bằng khen của Bộ trưởng, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Huân chương các hạng; tập thể, cá nhân được đề nghị xét khen thưởng phải có số phiếu đồng ý đạt tỷ lệ 70% trở lên tính trên tổng số thành viên của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng hoặc thường trực Hội đồng Thi đua – Khen thưởng (nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng phiếu bầu).

- Đối với danh hiệu Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp Bộ”, “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”, “Anh hùng lao động”, Nhà giáo (nhân dân và ưu tú), tập thể, cá nhân được đề nghị xét khen thưởng phải có số phiếu đồng ý đạt tỷ lệ 90% trở lên tính trên tổng số thành viên của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng hoặc thường trực Hội đồng Thi đua – Khen thưởng (nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng phiếu bầu).

2. Khen thưởng theo đợt, chuyên đề và đột xuất

a) Khen thưởng theo chuyên đề, theo đợt: Trên cơ sở hướng dẫn về đối tượng, tiêu chuẩn và hình thức khen thưởng, các đơn vị thuộc Trường tổng hợp báo cáo thường trực Hội đồng Thi đua, khen thưởng Trường để đề nghị khen thưởng.

b) Khen thưởng đột xuất: Căn cứ vào thành tích của các tập thể, cá nhân lập được, thường trực Hội đồng Thi đua, khen thưởng trình Hội đồng Thi đua, khen thưởng xem xét, đề nghị Hiệu trưởng khen thưởng. Thời hạn nộp hồ sơ xét tặng các danh hiệu thi đua, khen thưởng theo đợt, theo chuyên đề và đột xuất cần được hoàn thành ngày sau khi kết thúc sơ kết, tổng kết đợt thi đua, chuyên đề thi đua hoặc ngay sau khi cá nhân, tập thể lập được thành tích thành tích xuất sắc đột xuất.

c) Hồ sơ đề nghị khen thưởng:

Trưởng đơn vị xét khen thưởng và đề nghị khen thưởng ngay sau khi cá nhân, tập thể lập được thành tích xuất sắc đột xuất nộp hồ sơ đề nghị khen thưởng trình Hội đồng Thi đua khen thưởng gồm có:

+ Tờ trình khen thưởng của cấp trình khen làm thành 02 bản;

+ Bản thành tích của cá nhân, tập thể (Mẫu theo Phụ lục 21, 22)

+ Bản tóm tắt thành tích ghi rõ hành động, thành tích, công trạng của cá nhân, tập thể được đề nghị khen thưởng (lập thành 02 bản).

**Điều 32. Hội đồng Thi đua, khen thưởngTrường**

1. Thành phần Hội đồng

Hội đồng Thi đua, khen thưởngtrong Trường(Hội đồng thi đua cấp cơ sở)do Hiệu trưởng ra quyết định thành lập có số lượng lẻ.

a) Thành phần, gồm: Hiệu trưởng làm chủ tịch, 02 phó chủ tịch (gồm: 01 Phó Hiệu trưởng, 01 Chủ tịch công đoàn), đại diện cấp ủy Đảng, các ủy viên Hội đồng là các Phó Hiệu trưởng, Bí thư Đoàn TNCSHCM, 01 ủy viên thường trực Hội đồng là Trưởng phòng Tổng hợp, một số Trưởng đơn vịchuyên môn. Giúp việc cho Hiệu trưởng và Hội đồng Thi đua, khen thưởng có Phòng Tổng hợp làm thường trực và Tổ thư kýHội đồng Thi đua, khen thưởng. Thành phần của Tổ thư kýHội đồng Thi đua, khen thưởng do Hiệu trưởng quyết định.

2. Nguyên tắc làm việc của Hội đồng

a. Hội đồng làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và biểu quyết theo tỷ lệ quy định. Trường hợp ý kiến các thành viên Hội đồng ngang nhau thì ý kiến quyết định là của Chủ tịch Hội đồng;

b. Các cuộc họp của Hội đồng được coi là hợp lệ khi có ít nhất 2/3 số thành viên của Hội đồng tham dự. Trường hợp vắng mặt, thành viên Hội đồng phải được Chủ tịch Hội đồng đồng ý và gửi lại phiếu bầu.

c. Trong trường hợp xét giấy khen của Hiệu trưởng cho tập thể cá nhân có thành tích đột xuất hoặc nhân dịp kỷ niệm ngày thành lập đơn vị, Thường trực Hội đồng sẽ xin ý kiến Thường trực Hội đồng Thi đua, khen thưởng gồm: Chủ tịch Hội đồng Thi đua khen thưởng, Bí thư Đảng ủy, Ban Giám hiệu, Chủ tịch Công đoàn Trường, Trưởng phòng Tổng hợp, Trưởng phòng Tổ chức cán bộ.

3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng

a. Tham mưu cho Hiệu trưởng đơn vị triển khai các chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước, Bộ về công tác thi đua, khen thưởng; triển khai, phát động phong trào thi đua theo thẩm quyền;

b Tham mưu xây dựng tiêu chí, tiêu chuẩn danh hiệu thi đua và khen thưởng phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị; định kỳ đánh giá kết quả phong trào thi đua và công tác khen thưởng của đơn vị; tham mưu việc sơ kết, tổng kết công tác thi đua, khen thưởng; kiến nghị, đề xuất các chủ trương, biện pháp đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước trong từng năm và từng giai đoạn, báo cáo cấp có thẩm quyền;

c. Tham mưu cho Hiệu trưởng quyết định tặng các danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền khen thưởng.

**Điều 33. Thẩm quyền quyết định, phân cấp công tác thi đua, khen thưởng và tổ chức trao tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.**

1. Thẩm quyền quyết định và phân cấp quyết định các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

a) Các hình thức khen thưởng cấp Nhà nước do Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ ra quyết định: Huân chương lao động, Huân chương Độc lập, Huân chương Hồ Chí Minh, Cờ thi đua của Chính phủ, Danh hiệu Anh hùng Lao động, Chiến sĩ thi đua toàn quốc, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ và các hình thức khen thưởng cấp Nhà nước khác.

b) Các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cấp Bộ do Bộ trưởng ra quyết định: Tập thể lao động xuất sắc; Cờ thi đua cấp bộ; Chiến sĩ thi đua cấp bộ; Bằng khen của Bộ trưởng, Kỷ niệm chương Vì sự nghiệp giáo dục và các hình thức khen thưởng cấp Bộ khác.

c) Các danh hiệu thi đua cấp Trường do Hiệu Trưởng ra quyết định: Tập thể lao động tiên tiến, Lao động tiên tiến, Chiến sĩ thi đua cơ sở, Gương mặt tiêu biểu, Nữ viên chức tiêu biểu, và Giấy khen của Hiệu trưởng.

2. Tổ chức trao tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng: được thực hiện theo quy định của Chính phủ.

3. Phân cấp xét tặng các danh hiệu thi đua, khen thưởng

a) Hội đồng thi đua khen thưởng Trường xét và đề nghị Bộ trưởng Giáo dục và Đào tạo công nhận các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng sau: Tập thể lao động xuất sắc; Cờ thi đua cấp bộ; Chiến sĩ thi đua cấp bộ; Bằng khen của Bộ trưởng và các hình thức khen thưởng cấp Nhà nước và cấp Bộ khác.

b) Hội đồng thi đua khen thưởng Trường xét và đề nghị Hội đồng Thi đua, Khen thưởng Bộ xét trình Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng sau: Huân chương lao động, Huân chương Độc lập, Huân chương Hồ Chí Minh, Cờ thi đua của Chính phủ, Danh hiệu Anh hùng Lao động, Chiến sĩ thi đua toàn quốc, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.

c) Hội đồng Thi đua, khen thưởng cấp Trường xét và đề nghị Hiệu trưởng công nhận các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng: Lao động tiên tiến, Chiến sĩ thi đua cơ sở, Gương mặt tiêu biểu, Nữ viên chức tiêu biểu, Tập thể lao động tiên tiến, Giấy khen của Hiệu trưởng.

**Chương V**

**QUỸ VÀ QUẢN LÝ QUỸ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG;**

**MỨC TIỀN THƯỞNG VÀ CHẾ ĐỘ ƯU ĐÃI**

**Điều 34. Nguồn và mức trích lập quỹ thi đua, khen thưởng**

Nguồn và mức trích lập quỹ thi đua, khen thưởng, mức tiền thưởng được thực hiện theo Quy định của Nhà nước và Quy chế Thu chi nội bộ.

**Điều 35. Nguyên tắc chi tiền thưởng**

1. Trong cùng một thời điểm, cùng một thành tích một đối tượng đạt nhiều danh hiệu thi đua mà thời gian để đạt được các danh hiệu thi đua đó là như nhau thì chỉ được nhận mức tiền thưởng cao nhất.

2. Trong cùng một thời điểm, một đối tượng đạt nhiều danh hiệu thi đua mà thời gian để đạt được các danh hiệu thi đua đó là khác nhau, thì được nhận tiền thưởng của các danh hiệu thi đua đã đạt được.

3. Trong cùng một thời điểm, đối tượng vừa đạt danh hiệu thi đua, vừa đạt hình thức khen thưởng thì được nhận tiền thưởng của cả danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng.

**Điều 36. Các chế độ ưu đãi khác**

Trong thi đua, khen thưởng thường xuyên, cá nhân được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở”, “Chiến sĩ thi đua cấp bộ”, “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”,“Giấy khen” (trừ giấy khen nhân dịp kỷ niệm thành lập đơn vị), “Bằng khen của Bộ trưởng”, “Bằng khen của Thủ tướng”, Huân chương các loại và được tặng danh hiệu vinh dự nhà nước ngoài việc khen thưởng theo quy định của Chính phủ, được ưu tiên xét nâng lương trước thời hạn, cử đi học tập, nghiên cứu, công tác, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ ở trong và ngoài nước. Các hình thức thi đua khen thưởng khác do Hiệu trưởng Quyết định.

**Chương VI**

**QUYỀN, NGHĨA VỤ CỦA CÁ NHÂN, TẬP THỂ**

**TƯỚC VÀ PHỤC HỒI DANH HIỆU**

**Điều 37. Quyền lợi, nghĩa vụ của cá nhân, tập thể trong thi đua, khen thưởng:**

1. Quyền lợi

a. Được tham gia vào phong trào thi đua do Nhà nước, Nhà trường, tổ chức, đơn vị phát động;

b. Được đề nghị xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo quy định của pháp luật;

c.Có quyền góp ý hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xét tặng danh hiệu, hình thức khen thưởng cho cá nhân, tập thể có đủ thành tích và tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật;

d.Đề nghị cấp có thẩm quyền không xét tặng danh hiệu, hình thức khen thưởng, thu hồi các danh hiệu, hình thức khen thưởng đã được tặng hoặc khen thưởng không đúng tiêu chuẩn, không đúng thủ tục do pháp luật quy định.

2. Nghĩa vụ

a. Nghiêm chỉnh chấp hành các quy định của pháp luật, của cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác thi đua, khen thưởng;

b. Cá nhân, tập thể được khen thưởng có nghĩa vụ bảo quản các hiện vật khen thưởng, không được cho người khác mượn để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật;

c. Từ chối nhận danh hiệu hoặc hình thức khen thưởng không xứng đáng với thành tích và không đúng tiêu chuẩn, thủ tục do pháp luật quy định.

**Điều 38. Hủy bỏ quyết định khen thưởng**

1. Cá nhân gian dối trong việc kê khai thành tích để được khen thưởng Huân chương, Huy chương, Bằng khen, Giấy khen thì bị hủy bỏ quyết định khen thưởng và bị thu hồi hiện vật, tiền thưởng đã nhận.

2. Căn cứ vào kết luận của cơ quan có thẩm quyền xác định việc cá nhân kê khai gian dối thành tích để được khen thưởng, đơn vị trình khen thưởng có trách nhiệm đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng ban hành quyết định hủy bỏ quyết định và thu hồi hiện vật, tiền thưởng.

3. Hồ sơ đề nghị hủy bỏ quyết định gồm có:

a. Tờ trình của cơ quan trực tiếp trình khen thưởng đối với từng loại hình khen thưởng cho cá nhân;

b. Báo cáo tóm tắt lý do trình cấp có thẩm quyền hủy bỏ quyết định khen thưởng.

4. Trường hợp tổ chức, cá nhân đã được tặng danh hiệu thi đua hoặc hình thức khen thưởng, mà sau đó có kết luận của cơ quan có thẩm quyền về việc có sai phạm, khuyết điểm trong khoảng thời gian tính thành tích đề nghị tặng danh hiệu thi đua hoặc hình thức khen thưởng thì tùy theo mức độ sai phạm, khuyết điểm để hạ mức khen thưởng hoặc hủy bỏ quyết định khen thưởng theo quy định (trừ những cá nhân đã hy sinh, từ trần).

5. Sau khi có quyết định hủy bỏ hình thức khen thưởng, cơ quan trình khen thưởng có trách nhiệm thu hồi hiện vật khen thưởng giao nộp về cơ quan làm công tác thi đua, khen thưởng cùng cấp; số tiền thưởng thu nộp vào ngân sách nhà nước hoặc quỹ thi đua, khen thưởng theo quy định.

**Điều 39. Thủ tục, hồ sơ tước hoặc phục hồi danh hiệu**

1. Cá nhân được tặng thưởng danh hiệu vinh dự nhà nước mà vi phạm pháp luật hình sự, bị tòa án xét xử bằng bản án đã có hiệu lực pháp luật và bị tuyên án từ hình phạt tù có thời hạn trở lên thì bị tước danh hiệu vinh dự nhà nước.

2. Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, cơ quan trình khen thưởng có trách nhiệm trình Thủ tướng Chính phủ đề nghị Chủ tịch nước quyết định việc tước danh hiệu vinh dự nhà nước.

3. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định của Chủ tịch nước, cơ quan trình khen thưởng có trách nhiệm thu hồi hiện vật khen thưởng để giao nộp cơ quan làm công tác thi đua, khen thưởng cùng cấp; thu hồi tiền thưởng và nộp vào ngân sách nhà nước hoặc quỹ thi đua, khen thưởng theo quy định.

4. Cá nhân bị xét xử oan, sai và đã được cơ quan có thẩm quyền minh oan, sửa sai thì được xem xét phục hồi và trao lại danh hiệu vinh dự nhà nước.

5. Hồ sơ đề nghị tước, đề nghị phục hồi và trao lại danh hiệu vinh dự nhà nước gồm:

a. Tờ trình của cấp có thẩm quyền;

b. Báo cáo tóm tắt, nêu rõ nội dung hoặc giải trình lý do đề nghị và ý kiến của cấp có thẩm quyền.

**Chương VII**

**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 40. Hiệu lực thi hành**

1. Quy chế này áp dụng thi hành kể từnăm học 2020-2021.

2. Các quy định trước của Trường về công tác thi đua, khen thưởng trái với Quy chế này đều bãi bỏ. Trong quá trình thực hiện có vấn đề chưa phù hợp, phát sinh, các đơn vị phản ánh về phòng Tổng hợp để trình Hiệu trưởng xem xét, sửa đổi, bổ sung.

3. Trong trường hợp văn bản mới sửa đổi quy định tổ chức công tác thi đua, khen thưởng, Nhà trường sẽ triển khai văn bản điều chỉnh đến các đơn vị.

**Điều 41. Tổ chức thực hiện và trách nhiệm thi hành**

1. Trưởng các đơn vị trong Trường có trách nhiệm tổ chức triển khai, thực hiện nghiêm túc Quy chế này.

2. Phòng Tổng hợp có trách nhiệm hướng dẫn và giám sát các đơn vị trong Trường thực hiện Quy chế này.

3. Hội đồng thi đua, khen thường Trường định kỳ đánh giá việc thực hiện Quy chế này và đề xuất các giải pháp đẩy mạnh phong trào thi đua toàn Trường trong từng năm và từng giai đoạn.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **HIỆU TRƯỞNG**  **PGS.TS Phạm Hồng Chương** |